

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 04/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị D, sinh năm 1993. Nơi ĐKKH: Tổ dân phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ căn báo: Thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Anh Trần Tiến D, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Số X đường B, tổ dân phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị D và anh Trần Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị D và anh D đều thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng 02 con chung là Trần P, sinh ngày 14/9/2014 và Trần Như Y, sinh ngày 17/6/2021.

Sau khi ly hôn, chị D và anh D đã thống nhất, thoả thuận giao con chung là cháu Trần P, sinh ngày 14/9/2014 và Trần Như Y, sinh ngày 17/6/2021 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Trần P muốn được ở

với mẹ sau khi ba mẹ ly hôn. Chị D cam đoan đủ điều kiện để chăm sóc và nuôi dưỡng con chung nên không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- Về chia tài sản: Chị D và anh D đều thừa nhận vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D và anh D thoả thuận chị D chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn để sung quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 31AA/2021/0001425 ngày 17/01/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Hoàn trả cho chị D 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- UBND phường Bắc Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh